

KINH SỐ 6

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Trong mười lăm ngày, có ba pháp trai¹. Những gì là ba? Ngày mồng tám, ngày mười bốn và ngày mười lăm². Tỳ-kheo nên biết, hoặc có khi vào ngày trai ngày mồng tám, Tứ Thiên vương sai các vị phụ thần xem xét thế gian, có những ai làm lành, làm ác; những chúng sinh nào từ hiếu với cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng tôn trưởng; những chúng sinh nào vui thích bố thí, tu giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, diễn rộng nghĩa kinh, trì bát quan trai; thấy đều phân biệt đầy đủ. Hay nếu không có chúng sinh nào hiếu thuận cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng sư trưởng, lúc đó phụ thần bạch Tứ Thiên vương: “Hiện tại thế gian này không có chúng sinh hiếu thuận với cha mẹ, Sa-môn, Đạo sĩ, hành Tứ đẳng tâm, thương xót chúng sinh.” Tứ Thiên vương sau khi nghe rồi, trong lòng sầu ưu, buồn bã, không vui. Bấy giờ, Tứ Thiên vương đi đến giảng đường Tập thiện pháp³ trên trời Đao-lợi⁴, đem nhân duyên này trình bày hết cho Đế Thích: “Thiên đế nên biết, hiện nay thế gian này không có chúng sinh nào hiếu thuận với cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng tôn trưởng.” Bấy giờ, Đế Thích, trời Tam thập tam, nghe những lời này rồi, trong lòng sầu ưu, buồn bã, không vui, vì chúng chư Thiên sẽ giảm, chúng A-tu-luân sẽ tăng.

Hoặc giả, lại có khi, chúng sinh thế gian có người hiếu thuận cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng tôn trưởng; thọ trì bát quan trai, tu đức thanh tịnh, không phạm mảy may vào giới cấm lớn. Bấy giờ sứ giả sẽ vui mừng phấn khởi, không tự kiểm chế được, bạch Tứ Thiên vương: “Hiện nay, thế gian này, có nhiều chúng sinh hiếu thuận với cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng tôn trưởng.” Thiên vương nghe rồi rất lấy làm vui mừng, liền đến chỗ Thích Đề-hoàn Nhân, đem nhân duyên này bạch Đế Thích: “Thiên đế nên biết, hiện nay thế gian này có nhiều chúng sinh hiếu thuận với cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng tôn trưởng.” Bấy giờ, Đế Thích, trời Tam thập tam, thấy đều vui mừng, không tự kiểm chế được, vì chúng chư Thiên sẽ tăng ích, chúng A-tu-luân sẽ tổn giảm. Mọi đánh khảo địa ngục tự nhiên đình chỉ, khổ độc không thi hành.

Nếu là ngày mười bốn, ngày trai. Thái tử được sai xuống quan sát thiên hạ, dò xét nhân dân thi hành thiện ác; có chúng sinh tin Phật, tin Pháp, tin Tỳ-kheo Tăng, hiếu thuận cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng tôn trưởng; có ưa thích bố thí thọ trì bát quan trai, đóng bít lục tình, phòng chế ngũ dục hay không? Nếu không có chúng sinh nào tu theo chánh pháp, hiếu thuận cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, bấy giờ Thái tử bạch Tứ Thiên vương. Tứ Thiên vương nghe rồi, trong lòng sầu ưu, buồn bã, không vui; đi đến chỗ Thích Đề-hoàn Nhân, đem nhân duyên này bạch đầy đủ Thiên đế: “Đại vương nên biết, hiện nay thế gian này không có chúng sinh nào hiếu thuận cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng tôn trưởng.” Bấy giờ, Thiên đế, Tam thập tam, thấy đều trong lòng sầu ưu, buồn bã, không vui, vì

¹. Trai pháp. Pāli: Uposatha. Tham chiếu, A iii 36, 70 (R. 142, 207).

². Nếu tính tháng ba mươi ngày, phải kể thêm: ngày 23, 29 và 30.

³. Tập thiện pháp giảng đường 集善法講堂. Pāli, Sudhamma-sabhā, hội trường của chư Thiên Tam thập tam.

⁴. Đao-lợi, dịch âm mà tiếp theo dưới dịch nghĩa là Tam thập tam.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chúng chư Thiên sẽ giảm, chúng A-tu-luân sẽ tăng.

Hoặc giả, lại có khi, có chúng sinh hiếu thuận cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng tôn trưởng, thọ trì bát quan trai, bảy giờ, thái tử vui mừng phấn khởi, không thể tự kiềm được liền đến bạch Tứ Thiên vương: “Đại vương nên biết, hiện nay thế gian này có nhiều chúng sinh hiếu thuận cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng các tôn trưởng.” Tứ Thiên vương sau khi nghe những lời này rất lấy làm vui mừng, liền đến chỗ Thích Đề-hoàn Nhân, đem nhân duyên này bạch đầy đủ cho Thiên đế: “Thánh vương nên biết, hiện nay thế gian này có nhiều chúng sinh hiếu thuận cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng các tôn trưởng, thọ trì tam tự quy, từ tâm, can gián, thành tín, không dối trá.” Lúc bảy giờ, Thiên đế, Tứ Thiên vương cùng trời Tam thập tam đều mừng vui, không thể tự kiềm được, vì chúng chư Thiên sẽ tăng ích, chúng A-tu-luân sẽ tổn giảm.

Tỳ-kheo nên biết, ngày mười lăm, thời thuyết giới⁵, đích thân Tứ Thiên vương xuống xem xét khắp thiên hạ, dò xét người dân, những chúng sinh nào hiếu thuận cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn cùng các tôn trưởng, ưa thích bố thí, trì bát quan trai, trai pháp của Như Lai. Nếu không có chúng sinh nào hiếu thuận với cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng tôn trưởng, bảy giờ Tứ Thiên vương, trong lòng sâu ưu, buồn bã, không vui, đến chỗ Đế Thích, đem nhân duyên này bạch đầy đủ với Thiên đế: “Đại vương nên biết, hiện nay trong thế gian này, không có chúng sinh nào hiếu thuận với cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng các tôn trưởng.” Thích Đề-hoàn Nhân, trời Tam thập tam, thấy đều trong lòng sâu ưu, buồn bã, không vui, vì chúng chư Thiên sẽ giảm, chúng A-tu-luân sẽ tăng thêm.

Hoặc giả, vào lúc ấy nếu có chúng sinh hiếu thuận với cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng các tôn trưởng, thọ trì bát quan trai, bảy giờ Tứ Thiên vương lại vui mừng phấn khởi, không thể tự kiềm chế được, liền đến chỗ Đế Thích đem nhân duyên này bạch đầy đủ với Thiên đế: “Đại vương nên biết, hiện nay trong thế gian này có nhiều chúng sinh hiếu thuận cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, cùng các tôn trưởng.” Khi ấy, Thích Đề-hoàn Nhân, trời Tam thập tam, cùng Tứ Thiên vương đều mừng vui, phấn khởi, không thể tự kiềm được, vì chúng chư Thiên sẽ tăng ích, chúng A-tu-luân sẽ tổn giảm.

Bảy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Ngày mười lăm, trì pháp bát quan trai như thế nào?

Các Tỳ-kheo bạch Thế Tôn rằng:

–Như Lai là vua các pháp, là ấn của các pháp. Nguyện xin Thế Tôn nên vì các Tỳ-kheo mà giảng rộng nghĩa này. Các Tỳ-kheo nghe xong sẽ phụng hành.

Thế Tôn bảo rằng:

–Hãy lắng nghe, hãy lắng nghe, suy nghĩ kỹ! Ta sẽ phân biệt nói đầy đủ cho các người nghe.

Ở đây, này Tỳ-kheo, nếu có thiện nam, thiện nữ nào vào ngày mười bốn, mười lăm trong tháng, là ngày trì trai thuyết giới, đến giữa bốn bộ chúng mà nói như vậy: “Hôm nay là ngày trai, tôi muốn trì pháp bát quan trai⁶. Nguyện xin Tôn giả vì con mà thuyết giới.” Bảy giờ chúng bốn bộ nên dạy cho người đó pháp bát quan trai. Trước hết nên bảo người đó nói như vậy, “Này thiện nam, hãy tự xưng tên họ.” Người kia đã xưng tên họ rồi, nên trao cho pháp bát quan trai. Bảy giờ, vị giáo thọ nên dạy người trước đó nói như vậy: “Nay tôi con vâng giữ trai pháp của Như Lai cho đến sáng sớm ngày mai, tu giới thanh tịnh, trừ

⁵. Ngày Bố tát, Tăng thuyết giới, tức tụng giới Ba-la-đề-mộc-xoa.

⁶. Bát quan trai pháp 八關齋法; hay bát chi trai, bát chi cận trụ. Cf. Trung 55, kinh 202 (T1n26, tr. 770b24): Thánh bát chi trai 聖八支齋. Pāli: Aṭṭhaṅga-samannāgata-uposatha.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bỏ pháp ác. Nếu thân làm ác, miệng thốt ra lời ác, ý sinh niệm ác; thân ba, miệng bốn, ý ba; các điều ác đã làm, sẽ làm, hoặc vì tham dục mà tạo, hoặc vì sân nhuế mà tạo, hoặc vì ngu si mà tạo, hoặc vì hào tộc mà tạo, hoặc vì nhân ác tri thức mà tạo, hoặc thân này, thân sau vô số thân, hoặc không hiểu Phật, không hiểu pháp, hoặc gây đấu loạn giữa các Tỷ-kheo Tăng, hoặc sát hại cha mẹ, chư tôn sư trưởng; nay con sám hối, không tự che giấu. Nướng giới, nướng pháp mà thành tựu giới hạnh của mình, thọ trì pháp bát quan trai của Như Lai.”

Những gì là pháp bát quan trai? Thọ trì tâm, như Chân nhân⁷, trọn đời không sát⁸, không có tâm hại, có tâm Từ đối với chúng sinh; nay con tên là ... trì trai cho đến sáng sớm ngày mai không sát, không có tâm hại, có tâm Từ đối với tất cả chúng sinh.

Như A-la-hán không có tà niệm⁹, trọn đời không trộm cắp, ham thích bố thí. Nay con tên là... trì trai cho đến sáng sớm ngày mai¹⁰ không trộm cắp, từ nay đến ngày mai.

Thọ trì tâm, như Chân nhân trọn đời¹¹ không dâm dật¹², không có tà niệm, thường tu phạm hạnh, thân thể thơm khiết; con¹³ hôm nay trì giới không dâm, cũng không nghĩ đến vợ mình, lại cũng không nghĩ tưởng đến người nữ khác, cho đến sáng sớm ngày mai, không xúc phạm.

Như A-la-hán suốt đời không nói dối, luôn biết thành thật, không dối người; tôi* từ nay đến ngày mai không nói dối. Con từ nay trở về sau¹⁴ không nói dối nữa.

Như A-la-hán trọn đời¹⁵ không uống rượu, tâm ý không loạn, thọ trì cấm giới của Phật không điều nào xúc phạm; nay con cũng như vậy, từ nay cho đến sáng mai không uống rượu, thọ trì giới cấm của Phật không xúc phạm.

Như A-la-hán trọn đời không hoại trai pháp¹⁶, hằng ăn đúng thời, ăn ít biết đủ, không đấm trước mùi vị, nay con cũng như vậy, nguyện (trọn đời)¹⁷ không hoại trai pháp, hằng ăn đúng thời, ăn ít biết đủ, không đấm trước mùi vị. Từ ngày nay đến sáng mai không xúc phạm.

Như A-la-hán (trọn đời)* hằng không ngồi trên giường cao rộng. (Giường cao rộng là giường vàng, bạc, ngà voi, hoặc giường sừng tòa của Phật, tòa của Bích-chi-phật, tòa của A-la-hán, tòa của các tông sư. A-la-hán không ngồi trên tám loại tòa này)¹⁸, con cũng

7. Chân nhân 真人, đây chỉ A-la-hán. Văn thọ tám chi trai, xem Trung 55, dẫn trên.

8. Văn thọ trai giới tám chi, Pāli, cf. A III 70 (R.i. 211): Yāvajīvaṃ arahanto paṇātipātaṃ pahāya (...) ahampajja imaṅca rattim imaṅca divasaṃ paṇātipātaṃ pahāya (...), như A-la-hán trọn đời đoạn trừ sát sinh (...) tôi nay cũng một ngày một đêm đoạn trừ sát sinh (...).

9. Hán: Vô hữu tà niệm 無有邪念, nghi chép dư.

10. Bản Hán: Tận hình thọ 盡形壽, trọn đời. Hán chép nhầm. Theo văn chuẩn, nên sửa lại.

11. Bản Hán: Ngã kim tận hình thọ 我今盡形壽; chép dư hai chữ *ngã kim*. Thơ văn chuẩn, nên lược bỏ.

12. Văn chuẩn Pāli: Yāvajīvaṃ arahanto abrahmacariyaṃ pahāya brahmacārī ārācārī (...), như A-la-hán trọn đời đoạn trừ phi phạm hạnh, hành phạm hạnh (...).

13. Hán không có; nên thêm vào cho đúng quy tắc văn thọ giới.

14. Ý tưởng này không chuẩn xác đối với văn thọ giới tám chi. Đề nghị lược bỏ.

15. Hán không có, theo văn chuẩn nên thêm vào.

16. Ý nói: Không ăn sau Ngọ. Văn chuẩn Pāli: Yāvajīvaṃ arahanto ekabhattikā rattīparatā viratā vikālabhojanā (...), Như A-la-hán trọn đời chỉ ăn một bữa, không ăn đêm, không ăn phi thời (...)

17. Hán: Tận hình thọ 盡形壽; Hán dịch hoàn toàn sai, nên cho vào ngoặc). Trai giới tám chi chỉ thọ trì một ngày một đêm.

18. Đoạn này nghi là phụ chú giải thích giới điều của người dịch, hay người truyền tụng, chứ không phải chính văn thọ giới, nên cho vào ngoặc. Văn đoạn này cũng thiếu lời nguyện “một ngày một đêm.” Đề

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không phạm ngồi vào chỗ ngồi này¹⁹.

Như A-la-hán (trộn đời) không đeo hương hoa, trang điểm phấn sáp; nay con cũng như vậy, nguyện một ngày một đêm²⁰ không đeo hương hoa, phấn sáp tốt đẹp²¹.

Nay con tên là ... lia tám việc này, nguyện trì pháp bát quan trai không, đọa vào ba đường dữ; nhờ công đức này mà không vào trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh và tám nạn; thường được Thiện tri thức, không từng sự ác tri thức; thường được sinh vào nhà cha mẹ tốt lành, không sinh vào nơi biên địa không Phật pháp, không sinh lên trời Trường thọ, không làm nô tỳ cho người, không làm Phạm thiên, không làm thân Đế Thích, cũng không làm Chuyển luân thánh vương; thường sinh trước Phật, tự mình thấy Phật, tự mình nghe pháp khiến các căn không loạn. Nếu con thể nguyện hưởng đến ba thừa tu hành, thì sẽ chóng thành đạo quả.

Tỳ-kheo nên biết, nếu có Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di nào trì pháp bát quan trai này, thiện nam, thiện nữ đó sẽ hưởng đến ba đường, hoặc sinh vào cõi người, hoặc sinh lên trời, hoặc Bát-niết-bàn.

Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ này:

*Không sát, cũng không trộm
Không dâm, không nói dối
Tránh rượu, xa hương hoa
Người đấm vị phạm trai,
Ca múa cùng xướng hát
Học La-hán, tránh xa
Nay trì bát quan trai
Ngày đêm không quên mất,
Không có khổ sinh tử
Không có hạn luân hồi
Chớ tập cùng ân ái
Cũng chớ hội oán tắng.
Nguyện diệt khổ năm ấm
Các bệnh não sinh tử
Niết-bàn không các hoạn
Nay Ta tự quay về.*

Cho nên, này Tỳ-kheo, nếu có thiện nam, thiện nữ nào, muốn trì bát quan trai, lia các khổ, được chỗ lành; muốn diệt tận các lậu, vào thành Niết-bàn, phải tìm cầu phương tiện thành tựu pháp bát quan trai này. Vì sao? Vinh vị ở cõi người không đủ làm cao quý, mà khoá lạc trên trời thì không thể kể xiết. Nếu thiện nam, thiện nữ nào muốn cầu phước vô thượng, hãy tìm cầu phương tiện thành tựu pháp bát quan trai này. Nay Ta răn dạy lại các ông, nếu có thiện nam, thiện nữ nào thành tựu bát quan trai, mà muốn cầu sinh lên cõi trời Tứ Thiên vương, cũng sẽ đạt được nguyện này. Những gì mà người trì giới kia ước

ngợi thêm vào. Tham chiếu văn thọ Hán, *Trung 55*, đã dẫn.

¹⁹. Dịch ý. Để bản: Ngã diệc thượng tọa bất phạm thủ tọa 我亦上坐不犯此坐 : “Tôi cũng thượng tọa không phạm chỗ ngồi này” (?). Có sai sót trong tả bản này, nên các bản khác có sửa lại. TNM: bỏ 2 chữ “ngã diệc 我亦”. Bản Thánh: Thượng tọa ngã diệc 上坐我亦. Nhưng cũng không làm cho văn sáng rõ hơn.

²⁰. Nguyên Hán: *Tận hình thọ*; không đúng văn chuẩn, để sửa lại như trên.

²¹. Điều học này còn thiếu phân nữa: Không ca, múa, xướng hát, và cố ý đi xem nghe. Xem thêm Pāli, và *Trung 55* đã dẫn trên.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nguyện đều được như nguyện. Vì vậy nên Ta nói nghĩa này. Vinh vị cõi người không đủ làm cao quý. Nếu thiện nam, thiện nữ nào, trì bát quan trai, thân hoại mạng chung sẽ sinh cõi lành, trên trời, hoặc sinh Diễm thiên, Đâu-thuật thiên, Hóa tự tại thiên, Tha hóa tự tại thiên, trọn không hư dối. Vì sao? Những gì mà người trì giới kia ước nguyện đều được như nguyện.

Các Tỳ-kheo, nay Ta nhắc lại cho các ông, nếu có thiện nam, thiện nữ nào trì bát quan trai, cũng thành tựu sở nguyện của mình sẽ sinh về các cõi trời Dục giới, sinh về các cõi trời Sắc giới. Vì sao như vậy? Những gì mà người trì giới kia ước nguyện đều được như nguyện.

Lại nữa, nếu có thiện nam, thiện nữ nào trì bát quan trai mà muốn sinh về các cõi trời Vô sắc, cũng được kết quả như sở nguyện kia.

Tỳ-kheo nên biết, nếu thiện nam, thiện nữ nào trì bát quan trai, muốn sinh vào nhà bốn chủng tánh, lại cũng được sinh.

Lại, thiện nam, thiện nữ nào trì bát quan trai, muốn cầu làm Thiên tử một phương, Thiên tử hai phương, ba phương, bốn phương thì cũng được như sở nguyện kia. Muốn cầu làm Chuyển luân thánh vương cũng được như sở nguyện kia. Vì sao? Những gì mà người trì giới kia ước nguyện đều được như nguyện.

Nếu thiện nam, thiện nữ nào muốn cầu thành Thanh văn, Duyên giác, Phật thừa, ắt sẽ thành tựu sở nguyện. Nay Ta thành Phật là nhờ trì giới kia. Năm giới, mười thiện, không nguyện nào là không được.

Các Tỳ-kheo, nếu muốn thành đạo kia, hãy học điều này.

Bấy giờ các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.



KINH TẶNG NHẤT A-HÀM

QUYỂN 16

Phẩm 24: CAO TRÀNG (3)

KINH SỐ 7

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở tại vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Có ba sự hiện tiền, khi ấy thiện nam, thiện nữ được phước vô lượng. Những gì là ba? Nếu tín, khi ấy thiện nam, thiện nữ được phước vô lượng. Nếu tài, khi ấy thiện nam, thiện nữ được phước vô lượng. Nếu trì phạm hạnh²², khi ấy thiện nam, thiện nữ được phước vô lượng. Đó gọi là, này Tỳ-kheo, có ba sự hiện tiền thì được phước vô lượng.

Bấy giờ Thế Tôn liền nói kệ này:

*Tín, tài, phạm khó được
Người thọ, người trì giới
Biết ba sự này rồi
Người trí tùy thời thí.
Luôn luôn được an ổn
Chư Thiên thường nâng đỡ
Nơi đó tự vui thú
Ngũ dục không đủ chán.*

Cho nên, này các Tỳ-kheo, thiện nam, thiện nữ nào, hãy tìm cầu phương tiện để thành tựu ba pháp này.

Này các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 8²³

Nghe như vậy:

Một thời, Phật ở trong vườn Cù-sư-la²⁴, thành Câu-thâm²⁵. Bấy giờ, Tỳ-kheo Câu-thâm thường ưa tranh tụng, phạm các ác hành. Mỗi khi đối diện bàn cãi, hoặc có lúc dùng dao gậy gia hại nhau²⁶. Bấy giờ, vào lúc sáng sớm, Đức Thế Tôn đến chỗ các Tỳ-kheo kia. Đến nơi đó, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo kia:

–Này các Tỳ-kheo, cẩn thận chớ tranh tụng, chớ nói chuyện thị phi, mà nên cùng

²². Để bản: Trì phạm hạnh 持梵行. TNM: Trì phạm hạnh nhân 持梵行人, người trì phạm hạnh.

²³. Tham chiếu Pāli, M. 48 Kosambiyasuttaṃ (R.i. 320ff); Hán, *Trường 17*, kinh 72 (T1n26, tr. 532c9)

²⁴. Cù-sư-la viên 瞿師羅園. Pāli: Ghositārāma.

²⁵. Câu-thâm 拘深; bản khác: Câu-thiểm-di. Pāli: Kosambi.

²⁶. Xem *Tứ Phần 43*: vấn đề Câu-thiểm-di 拘睒彌毘度 (T22n1428, tr. 879b23); *Thập tụng 30*: trường hợp Câu-xá-di 俱舍彌法 (T23n1435, tr. 214a20). Pāli, Mahāvagga, Vin. i. 337.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hòa hợp nhau. Cùng học một người, đồng nhất như nước với sữa, tại sao lại tranh tụng?

Bấy giờ Tỳ-kheo Câu-diêm-di bạch Thế Tôn rằng:

–Cúi xin Thế Tôn, chớ lo việc này, chúng con sẽ tự tư duy về lý này. Theo như lỗi lầm này, chúng con tự biết tội của nó.

Thế Tôn bảo:

–Thế nào, các ông vì dòng họ vua mà hành đạo, vì sợ hãi mà hành đạo, hay vì đời sống thiếu thốn mà hành đạo?

Các Tỳ-kheo đáp:

–Không phải vậy, bạch Thế Tôn.

Thế Tôn bảo:

–Thế nào Tỳ-kheo, các ông há chẳng phải vì muốn lia sinh tử, cầu đạo vô vi, nên hành đạo đó sao? Song thân năm ấm, thật không thể bảo toàn.

Các Tỳ-kheo đáp:

–Đúng vậy, bạch Thế Tôn, như lời dạy của Thế Tôn. Chúng con là những thiện gia nam tử xuất gia học đạo là vì lý do cầu đạo vô vi, diệt thân năm ấm, nên học đạo.

Thế Tôn bảo:

–Các Tỳ-kheo, không nên hành đạo mà lại đi đấu tranh, đấm đá lẫn nhau, gặp mặt nhau là buông lời thi phi, xấu ác với nhau. Các ông cần phải thành tựu hạnh này. Cùng đồng một pháp, cùng theo một người, cũng nên thực hành sáu pháp tôn trọng²⁷ này, cũng nên thực hành thân, khẩu, ý hành này, cũng nên thực hiện việc cúng dường²⁸ các vị phạm hạnh.

Các Tỳ-kheo đáp rằng:

–Đây là việc của chúng con, không đáng cho Thế Tôn lo lắng việc này.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo Câu-thâm:

–Thế nào, những người ngu, các ông không tin những lời của Như Lai sao mà nói Như Lai chớ lo việc này? Các ông sẽ tự nhận báo ứng về tà kiến này.

Bấy giờ Thế Tôn lại bảo các Tỳ-kheo kia rằng:

–Về quá khứ xa xưa, trong thành Xá-vệ này, có vua tên là Trường Thọ²⁹, thông minh trí tuệ, không việc gì không biết. Tuy thiện nghệ về môn đao kiếm nhưng lại thiếu bảo vật, các kho không đầy, tài sản sa sút, binh bốn bộ lại cũng không nhiều, thuộc hạ quần thần phò tá lại cũng ít ỏi.

Vào lúc bấy giờ, nước Ba-la-nại, có vua tên là Phạm-ma-đạt³⁰, dũng mãnh kiên cường, không đâu không hàng phục. Tiền của bầy báu đều đầy kho. Binh bốn bộ lại cũng không thiếu. Quần thần phò tá đầy đủ. Bấy giờ vua Phạm-ma-đạt tự nghĩ: “Vua Trường Thọ này, không có quần thần phò tá, lại thiếu của cải, không có trân báu. Nay ta có thể

²⁷. Lục chủng chi pháp 六種之法. Để bản chép nhầm trọng 重 thành chủng 種. Nên sửa lại là lục trọng pháp 六重法. Cũng thường nói là pháp lục hòa. Pāli, M.i. 322: “Chayime, bhikkhave, dhammā sāraṇiṃ piyakaraṇā garukaraṇā saṅgahāya avivādāya sāmaggīya ekībhāvāya saṃvattanti, “Này các Tỳ-kheo, có sáu pháp này, cần ghi nhớ, khiến thành thân yêu, tác thành sự tôn kính, đưa đến đoàn kết, không tranh tụng, hòa hợp, nhất trí.”

²⁸. Cúng dường, đây hiểu là tôn kính.

²⁹. Trường Thọ vương 長壽王. Trung 17, ibid. Trường Thọ, vua nước Câu-sa-la 拘娑羅國王. Pāli, Mahāvagga, Vin, i. 342: Dīghīti, vua nước Kosala. Chuyện cũng được kể trong Jātaka 428.

³⁰. Phạm-ma-đạt 梵摩達. Trung 17, ibid., Phạm-ma-đạt-đá 梵摩達哆, vua nước Da-xá 加赦國王 (Pāli: nước Kāsi). Pāli, ibid. Brahmadata, vua nước Kāsi, trị vì tại Bārāṇasī.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đến chinh phạt nước này.”

Rồi vua Phạm-ma-đạt liền hưng binh đến chinh phạt nước kia. Vua Trường Thọ nghe việc hưng binh chinh phạt nước mình liền thiết lập phương kế: “Nay tuy ta không có của cải bầy báu, thuộc hạ quần thần phò tá, binh bốn bộ. Vua kia tuy có nhiều binh chúng. Hôm nay theo sức một mình ta cũng đủ để tiêu diệt trăm ngàn binh chúng kia. Nhưng sát hại chúng sinh vô số kể, không thể vì vinh quang một đời mà tạo tội muôn đời. Nay ta có thể ra khỏi thành này, lánh tại nước khác để không xảy ra đấu tranh.”

Bấy giờ vua Trường Thọ không nói với quần thần, đem Đệ nhất phu nhân, cùng một người nữa, ra khỏi thành Xá-vệ, vào trong núi sâu. Lúc này quần thần phò tá, nhân dân trong thành Xá-vệ, vì không thấy vua Trường Thọ, liền sai tín sứ đến chỗ vua Phạm-ma-đạt nói như vậy: “Cúi xin đại vương, đến đất nước này. Hiện tại vua Trường Thọ không biết ở đâu.”

Bấy giờ vua Phạm-ma-đạt đến nước Ca-thi cai trị. Vua Trường Thọ có hai phu nhân, đều mang thai sắp đến ngày sinh. Khi ấy phu nhân nằm mộng thấy sinh giữa đô thị. Lại thấy, vào lúc mặt trời mới mọc, binh bốn bộ tay cầm đao năm thước đứng vây quanh. Chỉ sinh một mình, không người giúp đỡ. Thấy vậy, bà giật mình thức giấc, đem nhân duyên này tâu với vua Trường Thọ. Vua bảo phu nhân rằng: “Chúng ta nay đang ở trong rừng sâu này, vì đâu mà bảo là sinh tại giữa đô thị trong thành Xá-vệ? Nay phu nhân mà sắp sinh thì phải sinh như nai.”

Lúc ấy phu nhân nói: “Nếu tôi không được sinh như vậy, thì chắc tôi phải chết.”

Khi vua Trường Thọ nghe những lời này, ngay trong đêm đó đổi y phục, không đem theo người nào, đi vào thành Xá-vệ. Bấy giờ vua Trường Thọ có một đại thần tên là Thiện Hoa³¹, vốn rất thương mến nhau. Ông này nhân có chút việc ra khỏi thành, gặp vua Trường Thọ đang vào thành. Đại thần nhìn sững vua, liền bỏ đi, than thở rơi lệ, rồi cứ theo đường mà đi. Vua Trường Thọ đuổi theo đại thần kia, đến chỗ vắng nói rằng: “Xin cẩn thận chớ nói ra.”

Đại thần đáp: “Sẽ theo như lời dạy của Đại vương. Không hiểu Minh vương có điều chi dạy bảo không.”

Vua Trường Thọ nói: “Nhớ ơn xưa của ta thì nên đền trả.”

Đại thần đáp: “Đại vương có ra lệnh, thần sẽ lo liệu xong.”

Vua Trường Thọ nói: “Đêm qua, phu nhân của ta nằm mộng thấy sinh giữa đô thị, lại có binh bốn bộ vây quanh; sinh ra một nam nhi rất là xinh đẹp. Nếu như không sinh theo mộng thì trong vòng bảy ngày sẽ chết.”

Đại thần đáp: “Nay thần có thể lo việc này, theo như lời dạy của vua.”

Nói lời này xong, mỗi người đi mỗi đường.

Sau đó, đại thần liền đến chỗ vua Phạm-ma-đạt. Đến nơi rồi, tâu như vậy: “Trong vòng bảy ngày, ý tôi muốn xem qua quân lính tượng binh, mã binh, xa binh, bộ binh của đại vương, rốt cuộc là nhiều ít.” Vua Phạm-ma-đạt liền ra lệnh cho tả hữu: “Hãy hối thúc binh chúng theo lời Thiện Hoa.”

Lúc này, trong vòng bảy ngày, đại thần Thiện Hoa tụ tập binh chúng tại giữa đô thị Xá-vệ. Khi ấy, trong vòng bảy ngày phu nhân kia đến ở giữa đô thị. Khi đại thần Thiện Hoa từ xa nhìn thấy phu nhân lại liền nói: “Hãy đến đây, hiền nữ. Nay là lúc thích hợp.”

³¹. Thiện Hoa 善華. Trường, ibid., Phạm chí Quốc sử của vua Phạm-ma-đạt-đa. Pāli, ibid. Bà-la-môn tư tế (Purohita-brāhmaṇa) của vua Brahmadata, bạn cũ của Dīghīti.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phu nhân sau khi thấy binh lính bốn bộ rồi, lòng sinh hoan hỷ, sai người hầu cho giăng bức màn lớn. Khi mặt trời vừa lên phu nhân sinh hạ một nam nhi, đẹp đẽ vô song hiếm có trên đời. Khi phu nhân ôm đứa bé trở lại trong núi, vua Trường Thọ từ xa nhìn thấy phu nhân ôm đứa bé đến, liền bảo: “Mong con sống lâu dài, thọ mạng vô cùng.”

Phu nhân thưa vua: “Xin vua đặt tên cho.”

Vua liền đặt tên Trường Sinh³².

Khi Thái tử Trường Sinh lên tám tuổi, phụ vương Trường Thọ có chút việc vào thành Xá-vệ. Bấy giờ có quan Kiếp-tỷ³³ ngày xưa của vua Trường Thọ thấy vua vào thành, liền ngắm kỹ mãi từ đầu đến chân. Thấy rồi, vội đến chỗ vua Phạm-ma-đạt thưa rằng: “Đại vương, thật là buồn lung. Vua Trường Thọ hiện nay đang ở tại thành này.”

Bấy giờ, nhà vua nổi giận, sai kẻ tả hữu vội vã tìm bắt vua Trường Thọ. Lúc này các đại thần tả hữu dẫn Kiếp-tỷ này theo, tìm kiếm khắp Đông, Tây. Khi kiếp-tỷ từ xa trông thấy vua Trường Thọ, liền chỉ và bảo đại thần: “Đây là vua Trường Thọ.”

Họ liền đến bắt, dẫn tới chỗ vua Phạm-ma-đạt. Đến nơi, tâu rằng: “Đại vương, người này chính là vua Trường Thọ.”

Nhân dân trong nước, tất cả đều nghe biết vua Trường Thọ đã bị bắt. Bấy giờ phu nhân cũng lại nghe vua Trường Thọ đã bị Phạm-ma-đạt bắt được. Nghe rồi, bà nghĩ: “Nay ta còn sống để làm gì? Thà cùng chết với Đại vương một lúc.” Phu nhân liền dẫn thái tử vào thành Xá-vệ.

Phu nhân bảo thái tử rằng: “Nay con hãy tìm chỗ sống.”

Thái tử Trường Sinh nghe xong, im lặng không nói. Phu nhân đi thẳng đến chỗ vua Phạm-ma-đạt. Vua từ xa nhìn thấy bà đến vui mừng phấn khởi, không tự kiềm chế được, liền bảo đại thần đem phu nhân này cùng vua Trường Thọ đến ngã tư đường phân thành bốn đoạn. Các đại thần vâng theo lệnh vua, đem vua Trường Thọ và phu nhân trở ngược dẫn quanh thành Xá-vệ cho muôn dân thấy. Bấy giờ, nhân dân không ai là không đau lòng. Lúc đó thái tử Trường Sinh ở trong đám đông thấy cha mẹ bị đem đến chợ để giết, vẻ mặt không đổi.

Khi ấy vua Trường Thọ quay lại bảo Trường Sinh rằng: “Con đừng nhìn dài, cũng đừng chớ nhìn ngắn³⁴.”

Sau đó nói bài kệ này:

*Oán oán không dừng nghĩ
Pháp này có từ xưa
Không oán mới thẳng oán
Pháp này luôn bất hủ.³⁵*

Bấy giờ các đại thần bảo nhau rằng: “Vua Trường Thọ này mê loạn quá mức rồi. Thái tử Trường Sinh là người nào mà ở trước chúng ta nói kệ này?”

Lúc ấy, vua Trường Thọ bảo quần thần rằng: “Ta không mê loạn. Ở đây, chỉ có người trí mới hiểu lời ta. Chư hiền nên biết, chỉ dùng sức một người như ta đủ để có thể phá tan trăm vạn người này.”

Nhưng ta lại nghĩ như vậy: “Những chúng sinh bị chết này khó mà tính số. Không

³². Trường Sinh 長生. Pāli: Dghāvu.

³³. Kiếp-tỷ 劫比. Pāli: Kappaka, người hớt tóc.

³⁴. Được hiểu là không nhìn xa cũng không nhìn gần; nghĩa là chớ trông đợi báo thù. Pāli: Mā kho tvam, tāta dīghāvu, dīgham passa, mā rassam.

³⁵. Pāli, Dh. 5.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thể vì một thân ta mà chịu tội nhiều đời.

Oán oán không dừng nghỉ

Pháp này có từ xưa

Không oán mới thắng oán

Pháp này luôn bất hủ.”

Rồi quần thần kia đem vua Trường Thọ và phu nhân đến ngã tư đường phân làm bốn đoạn rồi, sau bỏ về nhà.